

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 114/2023/HSST
Ngày: 10/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm
- Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Đức Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 130/2023/HSST-QĐ ngày 22 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Phước Quý N, sinh năm: 1996; Nơi sinh: tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Nguyễn Phước Bảo P, sinh năm: 1964; Họ tên mẹ: Hồ Thị H, sinh năm: 1979; Anh chị em ruột: Có 02 người kể cả bị cáo; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Hóc Môn từ ngày 31/12/2022 cho đến nay; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Bửu K, sinh năm 2001 (vắng mặt).

Địa chỉ: 100/5 ấp 4, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phước Quý N nghiện ma túy đá từ tháng 10/2022, nguồn ma túy N thường mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) ở khu vực bờ kênh xã

Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn. Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/12/2022, do không còn ma túy để sử dụng nên N hỏi mượn xe máy biển số 59D1-309.17 của Nguyễn Bửu K (là bạn quen biết ngoài xã hội của N) và điều khiển xe đến khu bờ kênh thuộc xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn mua của người phụ nữ này 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng rồi cất giấu trong túi quần bên trái rồi đem về nơi nhất rác N thường ở và lấy ra một ít để sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 40 phút ngày 31/12/2022, K gọi cho N yêu cầu trả xe, sau đó N cầm gói ma túy trong tay trái chạy đến nơi làm việc của K tại Công ty Nhôm kính Sài Gòn thuộc xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn trả xe cho K và nhờ K chở về nơi ở giữ. Sau đó K chở N về đến trước bãi đất trống thuộc tổ 13, ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn thì lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ trên tay trái của N 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu m)

Tại bản kết luận giám định số 417/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu (mẫu m) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3829g, loại Methamphetamine

Vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong số 417 (101/23)
- 01 (một) điện thoại di động Sam Sung

Tại Bản cáo trạng số: 119/CT-VKS-HM ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Phước Quý N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước Quý N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Quý N từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù.

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 417 (101/23)
- + Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Sam Sung của bị cáo N dùng vào việc phạm tội.

Bị cáo Nguyễn Phước Quý N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 31/12/2022, Nguyễn Phước Quý N đã có hành vi cất giấu trái phép khối lượng 0,3829g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 417/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh), mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang tại bãi đất trống thuộc tổ 13, ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật viện đã nêu trên là đúng người, đúng tội nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 417 (101/23)
- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Sam Sung của bị cáo N do dùng vào việc phạm tội.

[7] Đối với đối tượng tên Nguyễn Bửu K: là bạn bè xã hội của N, khi kiểm tra không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma túy, việc N mượn xe của K để đi mua ma túy về cất giấu sử dụng K hoàn toàn không biết. Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với K âm tính. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra đã bàn giao Nguyễn Bửu K cùng xe máy biển số 59D1-309.17 cho Công an xã Xuân Thới Đông xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Phước Quý N: Chưa rõ lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước Quý N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Quý N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 31/12/2022.

3. Tạm giam bị cáo Nguyễn Phước Quý N 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 417 (101/23)

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Samsung thu của N do dùng vào việc phạm tội.

(Vật chứng của vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 88/QĐ-VKS-HS ngày 29/3/2023 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2023).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Phước Quý N phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Mỹ Linh